

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61/2020/HS-ST**
Ngày 26 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Sáu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hoàng Nghiệp;
2. Ông Ngô Văn Thi.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Huynh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Nguyễn Thiết Bảnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quốc Thái, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Sô B, sinh ngày 24/10/1989, tại An Phú, An Giang; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp B, xã Q, huyện An Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Kim B1, sinh năm 1965 (chết); anh em có 02 người, bị cáo là người thứ hai; có chồng tên Trần Văn K, sinh năm 1988; có 02 con; con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009.

Nhân Thân: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, học hết lớp 5 nghỉ học, phụ giúp gia đình. Năm 2007 kết hôn với Trần Văn K, sinh sống bằng nghề bán vé số cho đến ngày phạm pháp.

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/9/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Sô B*: Bà Phạm Thanh Ái Duyên
– Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Nguyễn Khắc V, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;

2. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn B, xã A, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;

3. Ông Lê Văn N, sinh năm 1937; nơi cư trú: Ấp B, xã BA, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1958;

2. Ông Trần Văn K, sinh năm 1988.

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2020, Nguyễn Thị Sô B hành nghề bán vé số tại thành phố Phnôm Pênh, Vương quốc Campuchia và có đưa số điện thoại cho nhiều người ở đây để ai có nhu cầu về Việt Nam thì liên hệ Sô B đưa về Việt Nam. Ngày 04/9/2020, thông qua người bạn tên T ở tỉnh Thanh Hóa (không rõ họ, địa chỉ) giới thiệu và cho số điện của Sô B, Nguyễn Khắc V và Nguyễn Văn S đang sống tại Campuchia có nhu cầu về Việt Nam nên V sử dụng số điện thoại Campuchia gọi vào số điện thoại di động 00349.322.443 của Sô B để liên hệ. Khi đó, Sô B thỏa thuận đưa V và S về Việt Nam qua bến đò Mương Hội Đồng thuộc ấp Bình Di, xã Khánh Bình, huyện An Phú với giá 100 USD/người, thì cả hai đồng ý. Ngày 05/9/2020, V, S điện thoại liên lạc với Sô B để về Việt Nam, Sô B hướng dẫn V, S hành trình đi từ Campuchia về đến biên giới Việt Nam. Khi V, S về đến khu vực vườn xoài gần Casino Galaxy (thuộc xã Chrey Thum, huyện Kaoh Thum, tỉnh Kandal giáp xã Khánh Bình, huyện An Phú), Sô B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67FD-2226 đến chở cả hai nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 05/9/2020, Sô B, V, S đến khu vực tổ 11, ấp Bình Di, xã Khánh Bình, huyện An Phú thì bị Tổ công tác phòng, chống dịch Covid-19 lực lượng Biên phòng của Đồn Biên phòng cửa khẩu Long Bình phát hiện, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ xe mô tô, điện thoại di động của Sô B.

Ngày 10/9/2020, Nguyễn Thị Sô B bị khởi tố, tạm giam.

Cáo trạng số: 62/CT-VKSAG-P1 ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thị Sô B về tội “Tổ

chức cho người khác nhập cảnh trái phép” theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Thị Sô B thú nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Mục đích Sô B nhận đưa người nhập cảnh vào Việt Nam là vì lợi ích vật chất, nhưng chưa nhận được tiền thì bị bắt.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến về các lời khai này.

Trong lời luận tội, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi; các tình tiết giảm nhẹ; tình hình an ninh trật tự; mức độ nguy hiểm của hành vi và nhân thân bị cáo, đã đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Thị Sô B phạm tội *“Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”*. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Sô B từ 01 (một) đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 67FD-2226, 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Quan điểm của người bào chữa: Thống nhất với truy tố của Viện kiểm sát đối với Nguyễn Thị Sô B về tội danh, khung hình phạt. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, là lao động chính, có con còn nhỏ và bị cáo đang bị bệnh. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo Sô B không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái, hứa khắc phục sửa chữa. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Khắc V, Nguyễn Văn S, Lê Văn N vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa

án triệu tập hợp lệ. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án; lời khai của những người này đã được công bố tại phiên tòa, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên tiến hành xét xử vắng mặt đối với họ là phù hợp với quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét thấy lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Sô B tại phiên tòa phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang ngày 05/9/2020; Biên bản kiểm tra, trích xuất dữ liệu điện thoại ngày 05/9/2020 của lực lượng Biên Phòng - Đoàn Biên phòng của khẩu Long Bình; phù hợp Biên bản khám nghiệm hiện trường (cùng bản ảnh, sơ đồ hiện trường) ngày 06/9/2020 của Công an huyện An Phú, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 05 phút ngày 10/9/2020, Nguyễn Thị Sô B có hành vi sử dụng phương tiện là xe mô tô biển kiểm soát 67FD-2226 chở Nguyễn Khắc V và Nguyễn Văn S từ Campuchia vào Việt Nam theo đường tiểu ngạch Mường Hội Đồng, khi đến tổ 11, ấp Bình Di, xã Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang thì bị lực lượng Biên phòng tuần tra bắt quả tang. Bị cáo Sô B là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; biết rõ việc đưa người nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện vì mục đích vụ lợi. Từ đó có đủ cơ sở khẳng định, hành vi của Nguyễn Thị Sô B đã phạm vào tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”; tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình. Xét thấy truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Thị Sô B theo Cáo trạng số 62/CT-VKSAG-P1 ngày 27 tháng 11 năm 2020 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực nhập cảnh nói riêng, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nói chung; vi phạm quy định của Chính phủ về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid -19 trong tình hình hiện tại. Hành vi của bị cáo còn có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, an toàn của cộng đồng, đặc biệt là trong tình hình dịch bệnh Covid-19 đang bùng phát tại Campuchia.

[2.3] Nguyên nhân bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do ảnh hưởng của dịch Covid-19, bị cáo không có việc làm ổn định; ý thức chấp hành pháp luật kém; là người ở khu vực biên giới, thường xuyên qua lại nên rành đường. Đồng thời, việc đưa người nhập cảnh trái phép thu được nhiều tiền, nên khi V liên hệ thì bị cáo nhận lời và thực hiện hành vi phạm tội, nhưng chưa nhận được tiền. Động cơ, mục đích thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là vì lợi ích vật chất, không vì lợi ích khác.

[2.4] Bên cạnh hành vi phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*” của bị cáo Sô B còn có nhiều người khác có nhu cầu xuất cảnh, nhập cảnh, ý thức pháp luật kém, cố tình vi phạm, đã gây khó khăn cho lực lượng chức năng trong việc kiểm soát người xuất, nhập cảnh; gây oan mang, bức xúc

trong nhân dân. Trong tình hình dịch Covid-19 đang bùng phát trở lại trên toàn cầu nói chung và Campuchia nói riêng, mọi người dân đang ra sức thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trong đó đặc biệt là công tác quản lý xuất, nhập cảnh. Kể từ khi xảy ra dịch Covid-19 đến nay, cả hệ thống chính trị, nhân dân An Phú trong đó đặc biệt là các lực lượng Bộ đội Biên phòng, Công an, Quân đội ...đang ngày đêm túc trực canh gác theo các tuyến biên giới, nhằm kiểm soát chặt tình hình qua, lại biên giới, ngăn ngừa dịch bệnh lây lan, đảm bảo an toàn xã hội thì bị cáo lại có hành vi đi ngược lại với chủ trương của Chính phủ về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch; đi ngược lại với lợi ích chung của cộng đồng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt:

Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thật thà khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo mới phạm tội lần đầu; bị cáo có con còn nhỏ, là lao động chính; bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, có tiền sử bệnh động kinh, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, trong tình hình đại dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp, thì hành vi tổ chức đưa người nhập cảnh trái phép của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự, an toàn công cộng, cần được xử lý nghiêm.

Từ phân tích trên, xét thấy đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng thời, bị cáo chỉ được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên không được áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Xét thấy đề nghị về mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ. Cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm trong khung hình phạt, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian nữa, nhằm có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo để bị cáo nhận thức được hành vi sai trái, khắc phục, sửa đổi, trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Đối với ông Nguyễn Khắc V và ông Nguyễn Văn S có hành vi “nhập cảnh trái phép”, chưa có tiền án, tiền sự, nên Cơ quan An ninh điều tra giao cho Đoàn Biên phòng cửa khẩu Long Bình xử phạt hành chính là có căn cứ, đúng quy định.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 67FD-2226, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, được xử lý như sau:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc, số IMEI 1: 351556099873123, số IMEI 2: 351556099873121 và 02 sim số: 00349322443 và 20928789316 là phương tiện bị cáo sử dụng liên tổ chức đưa người nhập cảnh trái phép, nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô Super Cub 50, biển kiểm soát 67FD-2226 là phương tiện bị cáo Sô B đã sử dụng để đưa đón người nhập cảnh trái phép. Theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông đường bộ ngày 18/9/2020 của Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh An Giang thì tên chủ xe là Lê Văn N. Qua xác minh xác định được, ông N đã bán xe trên cho người khác, Nguyễn Thị Sô B mua lại xe trên tại Tiệm cầm đồ “Quang Vinh” ngụ ấp Tân Bình, thị trấn Long Bình, huyện An Phú vào năm 2019 giá 6.000.000 đồng. Như vậy, Nguyễn Thị Sô B là chủ sở hữu xe nêu trên, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về chi phí tố tụng:

Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng không phải chịu các chi phí tố tụng khác.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Sô B phạm tội “*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Sô B 01 (một) năm 06 (sáu) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/9/2020 (ngày năm tháng chín năm hai nghìn không trăm hai mươi).

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (một) xe mô tô Super Cub 50, biển kiểm soát 67FD-2226, người đăng ký phương tiện tên Lê Văn N;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc, số IMEI 1: 351556099873123, số IMEI 2: 351556099873121 và 02 sim số: 00349322443 và 20928789316.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2020 giữa Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh An Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

4. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị Sô B.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Án tuyên công khai có mặt bị cáo Nguyễn Thị Sô B. Thời hạn kháng cáo của bị cáo Sô B là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/12/2020).

Thời hạn kháng cáo của ông Nguyễn Khắc V, ông Nguyễn Văn S, ông Lê Văn N là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện An Phú (1);
- Viện KSND tỉnh An Giang (1)
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Trại tạm giam (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Cơ quan An ninh điều tra (1);
- Thi hành án DS huyện An Phú (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (1);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (1);
- Bị cáo (1);
- người bào chữa (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (3);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trần Văn Sáu

